

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2022/HS-ST
Ngày: 21-9-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Du.

2/ Ông Phan Chí Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hai - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 và 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 148/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2022/QĐXXST-HS ngày 07/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1986, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã Krông J, huyện M'Dr, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến L (chết) và bà Ngô Thị L; Vợ tên Huỳnh Thị Ngọc D (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2010; Tiền án; tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 27/4/2022 và tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Trục Đ, huyện Trục M, tỉnh Nam Định; địa chỉ hiện nay: Số B, đường số C, khu phố D, phường Hòa P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1964; địa chỉ: Số A đường Trần Quang K, thành phố Buôn Ma Th, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2/ Bà Đinh Thị Xuân H, sinh năm 1979; địa chỉ: Số B đường Bùi Minh T, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành C là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định nên C thường đi đến các tỉnh thành khác nhau để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đem đi bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng giữa tháng 4/2022, Nguyễn Thành C đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, số Imei: 86535905289177 truy cập vào trang mạng xã hội Facebook để làm quen với chị Phạm Thị H nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 18/4/2022, C đến phòng trọ của chị H, địa chỉ tại khu phố A, phường Hòa P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi rồi thuê một phòng trọ gần phòng trọ của chị H để ở. Trong khoảng thời gian này, C thấy chị H có sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 18B1-445.54 nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên của chị H bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/4/2022, C giả vờ kêu chị H cho C mượn xe mô tô biển số 18B1-445.54 của chị H để đi C việc và kêu chị H sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Diamond Blue, biển số 47B1-139.66 của C để đi làm thì chị H đồng ý. Sau khi mượn đôi xe, C điều khiển xe mô tô của chị H đi đến Thành phố Hồ Chí Minh rồi thuê nhà nghỉ tại khu vực quận Bình Th, Thành phố Hồ Chí Minh để ở. Tại đây, C truy cập vào trang mạng “Hội mua bán xe máy cũ Thành phố Hồ Chí Minh” và đăng bán xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 18B1-445.54 của chị H thì có một người nam (hiện chưa xác định rõ họ tên, địa chỉ cư trú) đồng ý mua chiếc xe mô tô trên với số tiền 10.500.000 (Mười triệu năm trăm nghìn) đồng nên C và người nam hẹn gặp nhau tại Khu Trung Sơn, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh để giao xe và nhận tiền. Sau khi bán xe xong, C tiếp tục truy cập vào trang mạng “Hội mua bán xe máy cũ Thành phố Hồ Chí Minh” tìm mua được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 54L3-3237 với số tiền 5.800.000 (Năm triệu tám trăm nghìn) đồng của một người nam (hiện chưa xác định rõ họ tên, địa chỉ cư trú) và khi mua xe thì xe không có giấy tờ nên cả hai không làm giấy mua bán xe. Đến ngày 24/4/2022, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 54L3-3237 đi về phòng trọ tại khu phố A, phường Hòa P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để lấy đồ thì gặp chị H. Lúc này, chị H hỏi C xe mô tô biển số 18B1-445.54 của chị H đâu thì C không nói gì rồi bỏ đi. Đồng thời, C tắt nguồn điện thoại và chặn tài khoản Facebook của chị H để chị H không liên lạc được với C. Đến ngày 25/4/2022, do không liên lạc được với C nên chị H đến C an phường Hòa P, thành phố T để trình báo sự việc bị C chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 18B1-445.54 và giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Diamond Blue, biển số 47B-139.66 của C cho C an phường Hòa P.

Đến khoảng 20 giờ 00 ngày 27/4/2022, nhận thấy hành vi chiếm đoạt xe mô tô biển số 18B1-445.54 của chị H là sai trái nên Nguyễn Thành C đã đến C an phường Hòa P đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội, đồng thời C tự nguyện giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ-đen, biển số 54L3-3237.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 123/KLTS-TTHS ngày 28/4/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố T, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ-đen, biển số 18B1-445.54, số khung RLHJA3229EY024341, số máy JA32E0024403, trị giá 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng.

Do không thu hồi được xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ-đen, biển số 18B1-445.54 nên chị H yêu cầu C bồi thường số tiền là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng. Hiện C chưa bồi thường cho chị H.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55, màu đen, số Imei 1: 865359052829177, số Imei 2: 865359052829169 là tài sản của Nguyễn Thành C sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ-đen, biển số 54L3-3237, số máy JF18E-5330863, số khung Y-724725 do bà Đinh Thị Xuân H đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Quá trình điều tra, xác định: Năm 2017, bà H đã bán xe mô tô trên cho người nam (hiện chưa xác định rõ họ tên, địa chỉ cư trú) và không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Hiện tại, bà H không có yêu cầu gì đối với xe mô tô trên. Ngày 04/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố T đã tiến hành tra cứu tại Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra C an tỉnh Bình Dương xác định xe mô tô trên không trùng xe vật chứng. Vào các ngày 06, 07 và 08/8/2022, Báo Tuổi trẻ đã đăng tin truy tìm chủ sở hữu xe mô tô trên. Tuy nhiên, đến nay không có ai liên lạc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố T để giải quyết nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố T để đề nghị Tòa án tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Diamond Blue, màu vàng, biển số 47B1-139.66, số máy AFE14E1122135, số khung CJ126AV001135 do bà Nguyễn Thị Tuyết M đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Quá trình điều tra, xác định: Năm 2016, bà M đã bán xe mô tô trên cho người nam (hiện chưa xác định rõ họ tên, địa chỉ cư trú) và không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Hiện tại, bà M không có yêu cầu gì đối với xe mô tô trên. Quá trình làm việc, Nguyễn Thành C khai nhận: Vào ngày 01/4/2022, với thủ đoạn tương tự vụ án nêu trên, C đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Freego, màu đỏ-đen, biển số 86B2-628.86 của chị Lê Thị Phương L, sinh năm 1983, cư trú tại thôn Trí Thái, xã Phan Thanh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tại Nhà nghỉ My Love, địa chỉ tại khu phố Lương N, thị trấn Lương S, huyện Bắc B, tỉnh Bình Thuận. Sau khi chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 86B2-628.86, C đem đến Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người nam (hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ cư trú) trong hội người mua bán xe máy cũ với số tiền 18.500.000 (Mười tám triệu năm trăm nghìn) đồng rồi sử dụng số tiền trên mua xe mô tô biển số 47B1-139.66 để làm phương tiện đi lại. Ngày 06/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Bắc B, tỉnh Bình Thuận đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với C về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do nhận thấy chiếc xe mô tô biển số 47B1-139.66 là do C sử dụng tiền có được từ việc phạm tội tại địa bàn huyện Bắc B, tỉnh Bình Thuận mà có nên ngày 20/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố T đã có C văn số 1013 đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Bắc B, tỉnh Bình Thuận phối hợp điều tra và tiếp nhận chiếc xe mô tô biển số 47B1-139.66 để xử lý theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 152/CT-VKS-HS ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Thành C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C mức hình phạt tù 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho chị Phạm Thị H số tiền là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55, màu đen; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ-đen, biển số 54L3-3237, số máy JF18E-5330863, số khung Y-724725 của Nguyễn Thành C.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/4/2022, tại khu phố A, phường Hòa P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thành C đã dùng thủ đoạn gian dối giả vờ mượn xe với bị hại chị Phạm Thị H để chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ-đen, biển số 18B1-445.54, trị giá 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng của chị H và sau đó bán xe lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của C dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật,

thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành C dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, việc bị cáo liên tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản ở nhiều nơi cho thấy bị cáo không hề ăn năn hối cải về hành vi bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết ăn năn hối cải đối với bị cáo.

[6] Căn cứ nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phạm Thị H yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành C phải bồi thường giá trị xe mô tô biển số 18B1-445.54 đã chiếm đoạt với số tiền yêu cầu là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng theo yêu cầu của bị hại. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo và phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị H số tiền là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

[8] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55, màu đen, số Imei 1: 865359052829177, số Imei 2: 865359052829169 thu giữ của Nguyễn Thành C, là phương tiện C sử dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ-đen, biển số 54L3-3237 thu giữ của Nguyễn Thành C, C khai nhận sau khi bán xe mô tô đã chiếm đoạt của chị H thì C sử dụng tiền để mua xe mô tô biển số 54L3-3237 của một người nam trên Hội mua bán xe máy cũ thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên, địa chỉ cư trú) nhưng không làm thủ tục sang tên để làm phương tiện đi lại. Xe mô tô biển số 54L3-3237 do bà Đinh Thị Xuân H đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe và bà Hương đã bán xe mô tô trên vào năm 2017, nhưng không làm thủ tục sang tên. Qua xác minh tại Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra C an tỉnh Bình Dương xác định xe mô tô trên không trùng xe vật chứng. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố T đã tiến hành đăng báo Tuổi trẻ 03 kỳ trên 3 số báo liên tiếp vào các ngày 06, 07 và 08/8/2022, mà không ai đến nhận. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương làm thủ tục tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2022.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải bồi thường cho chị Phạm Thị H số tiền là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3/ Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55, màu đen, số Imei 1: 865359052829177, số Imei 2: 865359052829169;

- Giao 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ-đen, biển số 54L3-3237, số máy JF18E-5330863, số khung Y-724725 (không kiểm tra chi tiết bên trong, tình trạng hoạt động) cho Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 147.22 ngày 19/8/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T và C an thành phố T).

4/ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

6/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- C an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- C an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Chung